TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày: 16-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Hảng A Nếnh**

2. Ông: **Vương Đình Hoàng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Phạm Duy Thanh -** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/ TLST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Lường Văn H;** Tên khác: Không; Sinh năm: 1998, tại huyện MA, tỉnh Điên Biên; NĐKHKTT: Bản LT, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản LT, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn N, sinh năm 1968 và con bà Lò Thị N, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là Lò Thị D; sinh năm 1998; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn H: Bà Hà Thị Th, sinh năm 1986, trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Lường Văn T;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1996 tại huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản LT, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản LT, xã NL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lường Văn Th, sinh năm 1963 và bà Lường Thị H, sinh năm: 1965; Bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1992 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015 con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2022 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn T: Ông Hoàng Tiến Ng, sinh năm 1955 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của các bị cáo Lường Văn H, Lường Văn T được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 23 tháng 01 năm 2022, tại bản L, xã NL, huyện MA, Lường Văn H và Lường Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,22 gam Heroine và 0,87 gam Hồng Phiến (Methamphetamine) mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23/01/2022 Lường Văn H từ nhà ở Bản LT, xã NL đi tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp Lường Văn T trú cùng bản, H rủ T góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng chung, H có 200.000đồng, T đồng ý góp 300.000đồng, rồi cả hai cùng nhau đi tìm mua ma túy. Khi đến đoạn đường thuộc bản Ten, xã NL đã gặp người đàn ông, dân tộc Mông không quen biết đang đứng cạnh đường, qua trao đổi T được người đó bán cho 01 gói túi nilon màu hồng một mặt có chữ A bên trong có 09 viên Hồng Phiến (Methamphetamine) và 01 gói túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroine với giá 500.000đồng. Sau khi mua được ma túy T đưa gói ma túy vừa mua được cho H cầm rồi cả hai cùng đi về. Đến khoảng 23 giờ ngày 23/01/2022, khi cả hai về đến bản L, xã NL thì gặp Tổ Công tác Công an xã NL, huyện MA đang làm niệm vụ, tổ công tác yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên trái của H đang mặc 01 gói túi nilon màu hồng một mặt có chữ A bên trong có 09 viên Hồng Phiến (Methamphetamine) có khối lượng 0,87 gam và 01 gói túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng Heroine có khối lượng 0,22 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và T.

Ngày 01/02/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố các bị can đối với Lường Văn H, Lường Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 00 giờ 20 phút ngày 24/01/2022 thì vật chứng thu giữ của Lường Văn H, Lường Văn T là 01 gói túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 gói túi nilon màu hồng một mặt có chữ A bên trong có 09 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 24/01/2022 thì 01 gói túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine nghi là Heroine có khối lượng là: 0,22 gam và 09 viên nén màu hồng có ký hiệu WY được gói túi nilon màu hồng một mặt có chữ A nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,87 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 248/GĐ – PC 09, ngày 31/01/2022 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn H, Lường Văn T gồm:

- 0,22 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine;

- 0,87 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 31/CT - VKSMA, ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố các bị cáo Lường Văn H, Lường Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt:

Bị cáo Lường Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt:

Bị cáo Lường Văn T từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Heroine và 0,67 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo Lường Văn H và Lường Văn T.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lường Văn H nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lường Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có ông nội là Lường Văn C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo Lường Văn H là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lường Văn H nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lường Văn T nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lường Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi Quyết định hình phạt xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Lường Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lường Văn T nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng các bị cáo Lường Văn H, Lường Văn T nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 23 giờ 00 phút ngày 23 tháng 01 năm 2022, tại bản L, xã NL, huyện MA, Lường Văn H và Lường Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,22 gam Heroine và 0,87 gam Hồng Phiến (Methamphetamine) mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của các bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 23/01/2022 và kết luận giám định số: 248/GĐ – PC 09, ngày 31/01/2022 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 30 phút ngày 23/01/2022 đối với Lường Văn H và Lường Văn T.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lường Văn H, Lường Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và bàn bạc cụ thể mà bộc phát nẩy sinh phạm tội, trong đó Lường Văn H là người khởi xướng, đồng thời cũng là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lường Văn T là đồng phạm thể hiện ở việc thống nhất ý chí với H đã cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Khối lượng ma túy thu giữ của Lường Văn H và Lường Văn T là 0,22 gam Heroine và 0,87 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy được cộng vào để làm căn cứ truy tố, xét xử đối với bị cáo là 0,22gam + 0,87 gam = 1,09 gam. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất

ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo Lường Văn H, Lường Văn T là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Các bị cáo là những thanh niên còn trẻ đang ở độ tuổi lao động, trụ cột trong gia đình nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức án thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục các bị cáo và cũng là cơ hội để các bị cáo cai nghiện ma túy. Bị cáo H, T nhận thức rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, khi được H rủ đi mua ma túy thì T đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo H có ông nội là Lường Văn C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất ở cùng với gia đình bị cáo nên áp dụng khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,16 gam Heroine và 0,67 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo T, H khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 23/01/2022. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Các bị cáo Lường Văn H, Lường Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8]. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lường Văn H, Lường Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lường Văn H 01 (một) năm 05 (lăm) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 01 năm 2022.

Áp dụng: Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lường Văn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 01 năm 2022.

2. *Vật chứng:* Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Heroine và 0,67 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Lường Văn H và Lường Văn T.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện MA;
- Chi cục THADS huyện MA;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hs;